

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 66/2021/QĐST-DS

P, ngày 26 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 214/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V;

Địa chỉ: Số 108 đường Đ, quận K, thành phố Hà Nội.

Người Đ diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T;

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng V;

Người Đ diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Anh Q, sinh năm: 1961;

Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng V chi nhánh Gia Lai (Theo văn bản ủy quyền số 266/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16/3/2020);

Địa chỉ: Số 01 đường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Bà Bàn Thị L, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Triệu Văn Đ, sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền phải thanh toán:

Bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng V thông qua Ngân hàng V Chi nhánh Gia Lai phòng giao dịch P tổng số tiền là 1.090.781.345 đồng (*Một tỷ không trăm chín mươi triệu bảy trăm tám mươi một nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng*). Trong đó nợ gốc là 800.000.000 đồng

(Tám trăm triệu đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 290.781.345 đồng (Hai trăm chín mươi triệu bảy trăm tám mươi một nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).

2.2. Về thời hạn, phương thức trả tiền:

Bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ có nghĩa vụ chung thanh toán cho Ngân hàng V thông qua Ngân hàng V Chi nhánh Gia Lai phòng giao dịch P tổng số tiền 1.090.781.345 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi triệu bảy trăm tám mươi một nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng). Trong đó nợ gốc là 800.000.000 đồng (Tám trăm triệu đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 16/7/2021 là 290.781.345 đồng (Hai trăm chín mươi triệu bảy trăm tám mươi một nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng) trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày 16/7/2021 đến hết ngày 16/11/2021.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Trong trường hợp bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ vi phạm cam kết thời hạn trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng V thì Ngân hàng V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1150/HĐTC ngày 30/5/2016 giữa Ngân hàng V Chi nhánh Gia Lai phòng giao dịch P với bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ đã được công chứng tại Văn phòng công chứng P ngày 30/5/2016 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai. Tổng diện tích đất 21.934 m². Thửa đất số 158 + 160 + một phần thửa đất số 27; tờ bản đồ số 04 + 08 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 247163 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 14 tháng 5 năm 2004.

Ngân hàng V có nghĩa vụ trả cho bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 247163 do Ủy ban nhân dân huyện P cấp ngày 14 tháng 5 năm 2004 sau khi bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.3. Về án phí sơ thẩm:

Tiền án phí dân sự sơ thẩm là $[36.000.000đ + (290.781.345 \text{ đồng} \times 3\%)] : 2 = 22.361.720$ đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm sáu mươi một nghìn bảy trăm hai mươi đồng). Bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ thỏa thuận ông Triệu Văn Đ tự nguyện cùng bà Bàn Thị L chịu nghĩa vụ chung toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 22.361.720 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm sáu mươi một nghìn bảy trăm hai mươi đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng V thông qua Ngân hàng V Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 20.975.967 đồng (Hai mươi triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0010675 ngày 09/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai.

2.4. Về chi phí tố tụng:

Bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ phải chịu nghĩa vụ chung chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Ngân hàng V đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Bà Bàn Thị L và ông Triệu Văn Đ phải hoàn trả cho Ngân hàng V thông qua Ngân hàng V chi nhánh Gia Lai số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng